



Result List

结果列表

WANG Hao (CHN) - White
王皓

RADJABOV Teimour (AZE) - Black

1

0

Moves

1.	d4	Nf6	21.	Nxe4	Qe7	41.	Kg2	Kh7
2.	c4	g6	22.	Kf2	Nd7	42.	Kf2	Kg7
3.	Nc3	Bg7	23.	Nxd4	Qd8	43.	Qd4+	Kf7
4.	e4	d6	24.	Nf3	Qb6+	44.	Ke3	Rf6
5.	Be2	O-O	25.	Kg3	f5	45.	Qb6	Re7
6.	Bg5	c5	26.	Nf2	Nf6	46.	b4	Rg6
7.	d5	h6	27.	Kh2	Ne4	47.	c5	Rg3+
8.	Be3	e6	28.	Nxe4	fxe4	48.	Ke2	Rg2+
9.	Qd2	exd5	29.	Nh4	Kh7	49.	Kf1	Rd2
10.	exd5	Ng4	30.	Rhf1	Bf6	50.	cxd6	Rd7
11.	Bxg4	Bxg4	31.	g3	Bxh4	51.	Qc5	e3
12.	h3	Qh4	32.	gxh4	Rf5	52.	Qc8	Rxd6
13.	Kf1	Bf5	33.	Qe3	Qa5	53.	Qc7+	Ke8
14.	f4	Nd7	34.	Re2	a6	54.	Qxd6	e2+
15.	Nf3	Qe7	35.	Rg2	Qc7	55.	Ke1	Rxa2
16.	Re1	Nb6	36.	Rfg1	Qf7	56.	Qe6+	Kd8
17.	b3	Qf6	37.	Rg4	h5	57.	d6	
18.	Nd1	Be4	38.	Rxg6	Qxg6			
19.	Nf2	Rae8	39.	Rxg6	Kxg6			
20.	Bd4	cxd4	40.	Kg3	Kg7			